TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:63/2023/HS-ST
Ngày: 09/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý, ông Quách Đình Hoằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đ V- Giới tính: Nam; Sinh năm 1996, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng Chuét 1, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Ja Rai; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Cha: Wut – Sinh năm 1962; Mẹ: Ben – Sinh năm 1963.

Cha và mẹ của bị cáo hiện trú tại Làng Chuét 1, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Gia đình bị cáo có 08 anh, em ruột; lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2005. Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.

Vợ: T - sinh năm 1997. Bị cáo có 03 người con; lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022. Vợ và các con của bị cáo hiện trú tại Làng Chuét 1, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 01/10/202, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 24/11/2022, bị khởi tố về tội: *"Cố ý gây thương tích"* và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa

- Người Bị hại: Anh N C T, sinh năm: 1995.

Trú tại: Làng Chuet 2, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.(vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Rah L G, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Làng Chuet 2, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai. (có mặt)

2. Anh R V, sinh năm: 2000.(vắng mặt)

Địa chỉ: Làng Chuet 2, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.

- Người làm chứng:

1.Anh R S, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Làng P R, phường YĐ, TP. P, tỉnh Gia Lai.

2. Chị TT QN, sinh năm:2001 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn 2, xã C Á, TP. P, tỉnh Gia Lai.

3. Chị LTH, sinh năm: 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: 24/7/10 đường ĐTM, tổ 7, phường TL, TP. P, tỉnh Gia Lai.

4. Anh TMT, sinh năm:1993(vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Làng CN, xã C Á, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ V, Rah L G và Rah LV đều trú tại làng Chuét 1, phường TL, TP. P là anh em ruột. Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 01/10/2022, V gọi điện thoại cho Đ V nói là có người hăm doạ đánh V tại quán nhậu vỉa hè của chị LTH ở ngã tư đường N C T và đường TĐ, phường TL, TP. P. Sau khi nghe V nói, Đ V lấy 01 gậy ba khúc bằng kim loại, dài 63cm giấu trong áo khoác rồi gọi Rah L G điều khiển xe mô tô biển số 81B2-894.82 chở Đ V đi đến địa chỉ trên. Khi đến quán của chị H, G đứng ngoài đường, còn Đ V đi vào trong quán gặp V thì V chỉ tay về hướng 02 người là N C T (sinh năm 1992, trú làng Chuét 2, phường TL, TP. P) và TMT (sinh năm 1993, trú làng C N, xã C A TP. P) đang ngồi nhậu là người hăm doạ, đòi đánh V. Đ V không nói gì mà đi đến bàn của T và T đang ngồi, lấy gậy ba khúc giấu trong áo khoác ra đánh 01 phát trúng vào vùng mặt của T rồi bỏ chạy ra đường; T liền chạy đến mở cốp xe mô tô của T lấy mỏ lết bằng kim loại, chạy đuổi theo để đánh Đ V. Đ V chạy ra khỏi quán được khoảng 10m thì đứng lại, thấy T chạy đến, Đ V dùng gậy ba khúc đánh 01 phát trúng vào tay trái của T. Thấy T bị chảy máu ở vùng mặt nên Giô điều khiển xe mô tô chở Đ Vđi về nhà. Đối với N C T, do bị thương ở vùng mặt và tay trái nên được Trọng đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị. Đến ngày 09/10/2022, T ra viện. Sau khi nhận được tố giác của quần chúng nhân dân, Công an phường TL đã ghi nhận hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Ngày 02/10/2022, Đ Vđến Công an phường TL đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên đồng thời giao nộp 01 gậy ba khúc bằng kim loại, tròn, đường kính đầu lớn 02cm, đầu nhỏ 0,8cm, dài 63cm. Ngày 03/10/2022, Công an phường TL chuyển hồ sơ vụ việc trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. P để kiểm tra, xác minh theo thẩm quyền.

Qua trưng cầu giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 367 ngày 07/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ga Lai, kết luận thương tích của N C T, cụ thể:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 sẹo vết thương phần mềm gò má phải.

+ 01 sẹo mổ mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái.

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ trái, can tốt, trục thẳng, chức năng cẳng tay không bị ảnh hưởng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13% (mười ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư số 22/2019/BYT.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 13/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Đ Vvề tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đ Vphạm tội "*Cố ý gây thương tích".*

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Áp dụng: Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại N C T 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Đã thỏa thuận và bồi thường xong nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đối với gậy ba khúc bằng kim loại, tròn, đường kính đầu lớn 02cm, đầu nhỏ 0,8cm, dài 63cm đã thu giữ là công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Tại phiên tòa bị cáo Đ V khai nhận: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại N C T, nhưng sau khi nghe Rah LV nói T hăm doạ đánh V nên vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 01/10/2022, tại quán nhậu vỉa hè của chị LTH ở ngã tư đường N C T và đường TĐ, phường TL, TP. P, Đ Vđã có hành vi dùng gậy ba khúc bằng kim loại,

đánh gây thương tích cho N C T ở gò má phải và cẳng tay trái.

Lời khai của bị hại N C T tại các khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/10/2022. T đang ngồi nhậu cùng Trọng tại quán nhậu vỉa hè của chị LTH ở ngã tư đường N C T và đường TĐ, phường TL, TP. P thì bị Đ V dùng gậy ba khúc bằng kim loại, đánh gây thương tích cho N C T ở gò má phải và cẳng tay trái tỷ lệ tổn hại sức khỏa 13%.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đ Vthì thấy rằng: Sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của anh T, mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại N C T, nhưng sau khi nghe Rah LVnói T hăm doạ đánh V bị cáo đã không ý thức được hành vi dùng gậy ba khúc bằng kim loại, đánh gây thương tích cho N C T ở gò má phải và cẳng tay trái là đã trực tiếp xâm hại đến tình mạng, sức khỏe của anh T; Bị cáo không giữ bình tĩnh để can ngăn giải quyết mâu thuẫn mà bằng những hành động hung hăn, côn đồ nhằm giải quyết mâu thuẫn cá nhân là dùng gậy ba khúc bằng kim loại gây tổn hại sức khỏe cho bị hại 13%. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức an nghiêm theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng có phần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến Công an trình diện, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên HĐXX cần xem xét xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho chị cáo cũng đủ tác dụng răng đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại N C T 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Đã thỏa thuận và bồi thường xong nên HĐXX không xem xét.

Vật chứng của vụ án: 01 gậy ba khúc bằng kim loại, tròn, đường kính đầu lớn 02cm, đầu nhỏ 0,8cm, dài 63cm đã thu giữ là công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với Rah L G là người điều khiển xe mô tô biển số 81B2-894.82 chở bị cáo Đ V; Rah LV là người gọi Đ V đến quán nhậu. Việc Đ V cất giấu gậy ba khúc trong người, sau đó đánh gây thương tích cho bị hại T thì Giô và V đều không có sự bàn bạc, hô hào, kích động gì để Đ V đánh gây thương tích cho bị hại T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không có căn cứ để xử lý Rah L G và Rah LV về tội: *"Cố ý gây thương tích"* là có cơ sở.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố bị cáo **Đ V** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đ V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

[2] Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gậy ba khúc bằng kim loại, tròn, đường kính đầu lớn 02cm, đầu nhỏ 0,8cm, dài 63cm. Bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[3] Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đ V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 09/5/2023) bị cáo, bị hại, người ó quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND thành phố P;
-Công an thành phố P;
-Chi cục THA dân sự;
-Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
-Bị cáo; Người bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Uyên